

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp giai đoạn (2021 -2025)

Thực hiện công văn số 7982/BNV-CTTN&BDG ngày 16/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc đôn đốc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp giai đoạn 2021-2025, Bộ Công Thương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Chức năng, nhiệm vụ

Bộ Công Thương là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Điện, than, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hóa chất, vật liệu nông nghiệp, công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao (không bao gồm công nghiệp công nghệ thông tin); cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến công; thương mại trong nước; xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; dịch vụ logistics; phát triển thị trường trong và ngoài nước; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; phòng vệ thương mại; các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy

Theo Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025, cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương có 22 đơn vị (19 cơ quan hành chính và 03 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước), hiện nay đã giảm 01 đầu mối Thanh tra Bộ còn 21 đơn vị.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg; kết quả ban hành các văn bản cụ thể hoá công tác lãnh đạo triển khai thực hiện

Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và một số nội dung Chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026. Hàng năm, Bộ Công Thương đã triển khai xây dựng chương trình công tác xác định cụ thể nhiệm vụ trọng tâm phù hợp

với yêu cầu, nhiệm vụ; gắn việc triển khai nhiệm vụ chính trị chuyên môn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận để quán triệt, phổ biến tới các cơ quan, đơn vị, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc triển khai tổ chức thực hiện. Triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở được Quốc hội khóa XV thông qua, có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai công tác tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác dân vận, dân chủ Bộ Công Thương luôn quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện công tác dân vận như: Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (thay thế Quyết định số 290-QĐ/TW); Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; tập trung triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026 nhằm phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về vị trí, vai trò trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước (HCNN), chính quyền các cấp (CQCC) cho đội ngũ CBCCVC trong thực hiện công tác dân vận; công tác tập huấn, bồi dưỡng cho người được phân công theo dõi, thực hiện công tác dân vận của cơ quan HCNN, CQCC:

Thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ luôn phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Trung ương, lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ĐUK ngày 25/01/2017 của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của đảng bộ các cơ quan nhà nước. Quán triệt cấp ủy trực thuộc phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc tiếp tục “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua yêu nước; phong trào “Dân

vận khéo” gắn với chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Triển khai Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ đã chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tích cực tham gia việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đồng thời, phối hợp, tạo điều kiện cho công đoàn, các đoàn thể tham gia giám sát các hoạt động của cơ quan, đơn vị; các ý kiến, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tổng hợp và phản ánh kịp thời qua các hội nghị cán bộ, công chức hàng năm của cơ quan. Với chủ trương đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với cá nhân, tổ chức có liên quan theo hướng đơn giản hóa tất cả các thủ tục hành chính, loại bỏ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền bãi bỏ, thay thế thủ tục hành chính không phù hợp, rườm rà, phức tạp trong một số lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác thể chế, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác dân vận; tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân vận; công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận của cơ quan HCNN, CQCC:

Thông qua bài học "dân là gốc", Bộ Công Thương luôn quan tâm, chỉ đạo các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị quán triệt, nghiên cứu, tham mưu, thể chế hóa trong các quy định của pháp luật. Về xây dựng, ban hành chính sách pháp luật, Bộ Công Thương đã triển khai soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc thông qua nhiều dự án Luật đã được Quốc hội thông qua trong giai đoạn 2021-2026; trình Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/5/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành theo thẩm quyền 04 Thông tư và 07 Quyết định liên quan đến công tác dân vận và quy chế dân chủ, cụ thể như sau:

TT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
1.	Nghị định số 55/2024/NĐ-CP của Chính phủ	16/5/2024	Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
2.	Thông tư số 08/2021/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	30/9/2021	Quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương

3.	Thông tư số 47/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	29/12/2023	Quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương
4.	Thông tư số 18/2021/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	19/11/2021	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2019/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Công Thương hướng dẫn thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương
5.	Thông tư số 22/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	14/11/2023	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương
6.	Quyết định số 3421/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	22/12/2020	Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021
7.	Quyết định số 2852/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	20/12/2021	Về việc điều chỉnh Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021
8.	Quyết định số 2851/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	20/12/2021	Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022
9.	Quyết định số 1645/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	19/8/2022	Về việc điều chỉnh Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022
10.	Quyết định số 2619/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	02/12/2022	Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023
11.	Quyết định số 1755/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	07/7/2023	Về việc điều chỉnh Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023
12.	Quyết định số 07/QĐ-BCT	03/01/2024	Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công thương năm 2024

Bộ Công Thương cũng đã ban hành các văn bản: Công văn số 7396/BCT-TCCB ngày 24/10/2023 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện Công điện 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Công văn số 8109/BCT-TTB ngày 15/11/2023 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ. Những nội dung

ban hành nêu trên giúp Bộ tiếp cận gần hơn và lấp các khoảng trống pháp lý trong hoạt động công vụ và công tác dân vận hướng tới trực tiếp là người dân.

2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng:

Thực hiện chỉ đạo của Ban Dân vận Trung ương, Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành, trong đó đặc biệt chú trọng lĩnh vực kinh tế, an ninh năng lượng. Phong trào đã được triển khai sâu rộng, lan tỏa tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần phát huy vai trò của công tác dân vận trong việc hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng môi trường làm việc tích cực, hiệu quả.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào được thực hiện thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt tới từng cơ quan, đơn vị; lồng ghép nội dung phong trào “Dân vận khéo” vào các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn của ngành, như: Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, Giờ trái đất, Tiết kiệm năng lượng, Tăng trưởng xuất khẩu qua đó xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh tốt trong các cơ quan, đơn vị, cộng đồng và doanh nghiệp.

Kết quả thực hiện phong trào “Dân vận khéo” trên lĩnh vực công thương đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cán bộ, công chức, viên chức, tạo chuyển biến tích cực về thái độ, tác phong, lề lối làm việc, tinh thần phục vụ nhân dân. Nhiều đơn vị thuộc Bộ Công Thương đã xuất hiện các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, mô hình tiêu biểu, cách làm hay, sáng tạo, được biểu dương, khen thưởng ở các cấp. Phong trào cũng đã góp phần phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

3. Kết quả triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính:

a) Kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc nơi thực hiện thủ tục hành chính, trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị

Về công tác cải cách hành chính, Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030: Trong giai đoạn năm 2021 đến nay, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định (Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính

phủ về kinh doanh xăng dầu). Theo đó, các Nghị định này đã cắt giảm 11/662 quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương (07 quy định điều kiện kinh doanh, 04 thủ tục hành chính), đạt tỷ lệ 1,7%.

Ngày 29/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 209/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2024. Tại Quyết định này, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Công Thương triển khai cắt giảm, đơn giản hóa 13 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, xúc tiến thương mại. Ngày 27 tháng 3 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2024/NĐ-CP quy định việc thực hiện Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học. Nghị định số 33/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 5 năm 2024, theo đó bãi bỏ 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất mà Quyết định số 209/QĐ-TTg yêu cầu phải bãi bỏ (Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC – PSF). Ngoài ra, Nghị định này cũng bãi bỏ 06 quy định yêu cầu về điều kiện đầu tư kinh doanh đối với hoạt động sản xuất hóa chất DOC, DOC – PSF. Như vậy, Nghị định số 33/2024/NĐ-CP được ban hành đã cắt giảm được 09 quy định đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực hóa chất (gồm 03 thủ tục hành chính và 06 điều kiện đầu tư kinh doanh đối với hoạt động sản xuất hóa chất DOC, DOC – PSF).

Bảng kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020

Số lượng QĐKD							Số lượng VBQPPL đã ban hành để cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD						
Tổng số QĐKD được thống kê	Số lượng QĐKD đã được cắt giảm, đơn giản hóa						Tổng số	Luật	Pháp lệnh	Nghị định	Quyết định của TtgCP	Thông tư	Nghị quyết của HĐND
	Tổng	TT HC	YC ĐK	CĐ BC	TC, QC	KTCN							
662	20	7	13				3			3			

b) Kết quả đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính; kết quả về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, về ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo cấp độ

Việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ được thực hiện đầy đủ, đúng quy định đảm bảo tính công khai, minh bạch, khoa học trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Đã thiết lập kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ; đã tích hợp, khai thác tài liệu điện tử giữa Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Bộ đã hoàn thiện hạ tầng an toàn thông tin đáp ứng các tiêu chí, vận hành hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Hoàn thành việc kết nối hệ thống thông tin giải quyết TTHC với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đảm bảo việc vận hành an toàn cho hệ thống hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Hoàn thành khảo sát các nội dung về pháp lý, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu và chi tiết dữ liệu, TTHC, chỉ số chỉ đạo điều hành và chỉ tiêu thống kê, dữ liệu mở và dịch vụ dữ liệu phục vụ công tác triển khai Trung tâm dữ liệu Quốc gia đến các đơn vị; Hoàn thành việc thống nhất nhiệm vụ, xây dựng lộ trình triển khai các mục tiêu, tiện ích cốt lõi phục vụ chuyển đổi số quốc gia gửi Bộ Công an. Bộ đã phát hành văn bản chỉ đạo các đơn vị rà soát, đánh giá, kiểm điểm tình hình triển khai các dịch vụ công thiết yếu bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ theo quy định; tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành tiến độ theo quy định.

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Bộ được vận hành thông suốt, đảm bảo an toàn thông tin và đã được triển khai sử dụng đến 85 đơn vị thuộc Bộ. Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện TTHC, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng.

c) Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị

Hàng năm, Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của ngành tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và một số Sở Công Thương các địa phương. Kết quả đo lường trung bình hàng năm, 99,7% người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia thực hiện khảo sát hài lòng đối với sự phục vụ của Ngành Công Thương.

Công tác thực hành dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động, Bộ Công Thương đã thực hiện triển khai, tuyên truyền các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận đến toàn bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đã tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động, theo đó đã thực hiện công khai các hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật kịp thời trả lời, giải đáp các thắc mắc, kiến nghị của công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong đơn vị. Bộ Công Thương đã thực hiện công khai ngân sách được giao trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

Các đơn vị có hoạt động cấp phép đã niêm yết công khai hoặc công khai trên trang thông tin điện tử các mẫu biểu, thủ tục đăng ký cấp phép, để các tổ chức, cá nhân có thể theo dõi, thực hiện; tổ chức tiếp nhận thủ tục hành chính trực tuyến theo đúng quy định.

4. Kết quả thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, CBCCVC; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những CBCCVC có hành vi vi phạm quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân

Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ về đạo đức công vụ: Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 18/9/2023 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của cơ quan hành

chính nhà nước các cấp; Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các quy tắc ứng xử, quy chế nội bộ tại đơn vị được rà soát, cập nhật và niêm yết công khai. CBCCVV được yêu cầu thực hiện nghiêm các chuẩn mực đạo đức công vụ, giữ gìn hình ảnh, tác phong, thái độ phục vụ nhân dân. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được lồng ghép với sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, các hội nghị tổng kết, hội nghị các bộ, công chức.

Phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu: Các cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị thường xuyên nêu cao tinh thần trách nhiệm, nêu gương trong đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần phục vụ và phong cách lãnh đạo dân chủ, gần gũi, sâu sát với cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Nội dung nêu gương được đưa vào tiêu chí đánh giá, phân loại hàng năm và gắn với công tác thi đua - khen thưởng. Trong các đợt kiểm điểm, đánh giá cuối năm, nội dung về đạo đức công vụ và trách nhiệm nêu gương được đưa ra thảo luận nghiêm túc, công khai, từ đó góp phần thúc đẩy ý thức tự rèn luyện, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ.

Công tác thanh tra, kiểm tra công vụ và xử lý vi phạm: Đã chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ tại các đơn vị trực thuộc, đặc biệt trong các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như: quản lý tài chính - ngân sách, cấp phép các hoạt động, công tác cán bộ. Các nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện quy chế làm việc, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết kiến nghị, phản ánh và công khai minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ. Trong giai đoạn 2021-2025, các đoàn thanh tra, kiểm tra của Bộ và các đơn vị chức năng đã tiến hành nhiều cuộc kiểm tra công vụ tại cơ quan, đơn vị, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm. Các sai phạm được phát hiện đã được xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời yêu cầu các đơn vị liên quan tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

Gắn xây dựng đạo đức công vụ với cải cách hành chính và văn hóa công sở: Các đơn vị đã chủ động triển khai xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, văn hóa, văn minh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình giải quyết công việc, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm thiểu phiền hà cho tổ chức, cá nhân. Nhìn chung, việc thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu đã có nhiều chuyển biến tích cực, tạo tiền đề để nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, liêm chính, phục vụ hiệu quả.

5. Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thường xuyên được Bộ Công Thương quan tâm, sát sao chỉ đạo. Thanh tra Bộ, Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo lịch và giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động phối hợp với các đơn vị chuyên môn nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình khiếu nại, tố cáo để đề xuất biện pháp giải

quyết kịp thời, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không để xảy ra các tình huống khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, đảm bảo giữ ổn định an ninh, chính trị tại đơn vị; thường xuyên rà soát các vụ việc tồn đọng, có biện pháp tích cực giải quyết dứt điểm không để khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

Trong kỳ báo cáo, Bộ Công Thương tiếp nhận 249 đơn khiếu nại, số đơn thuộc thẩm quyền là 115 đơn, tỷ lệ giải quyết là 100%; tiếp nhận 709 đơn tố cáo, số đơn thuộc thẩm quyền là 570 đơn, tỷ lệ giải quyết là 100%.

Bộ Công Thương đã tập trung xử lý theo đúng chức năng, thẩm quyền và các quy định của pháp luật, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; giải quyết dứt điểm không để tồn đọng các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo là 100%. Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Đơn khiếu nại:

Năm	Tiếp nhận và giải quyết			Vụ việc khởi kiện ra tòa			
	Số đơn đã tiếp nhận (đơn/vụ việc)	Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn/vụ việc)	Tỷ lệ đơn thư đã giải quyết (đơn/vụ việc) đạt tỷ lệ %	Tổng số (vụ việc)	Tòa giữ nguyên quyết định (vụ việc)	Tòa hủy quyết định (vụ việc)	Bổ sung, sửa đổi QĐ (vụ việc)
Tổng	249	115	100%	Không			

Đơn tố cáo:

Năm	Tiếp nhận và giải quyết			Thanh tra, kiểm tra về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.		
	Số đơn đã tiếp nhận (đơn/vụ việc)	Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn/vụ việc)	Tỷ lệ đơn thư đã giải quyết (đơn/vụ việc) đạt tỷ lệ %	Số cuộc	Số tổ chức vi phạm	Số cá nhân vi phạm
2021-5/2024	709	570	100%	17 (kiểm tra)	0	0

Những trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết đều được hướng dẫn cụ thể hoặc chuyển đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định của pháp luật tránh phát sinh khiếu kiện đông người, kéo dài.

6. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh

Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đã thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động; phát huy vai trò giám sát, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Hệ thống các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội được kiện toàn, củng cố. Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ Công Thương đã chỉ đạo,

lãnh đạo chuyên môn phối hợp với Công đoàn hằng năm tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đóng góp ý kiến và giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị; duy trì thường xuyên chế độ họp giao ban định kỳ hằng tháng, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, phát huy trí tuệ tập thể, nâng cao đoàn kết nội bộ.

Hằng năm các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ đều tiến hành tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh triển khai các hoạt động chặt chẽ, hiệu quả theo điều lệ và các quy định của Đảng và nhà nước.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Trong thời gian qua, công tác dân vận của Bộ Công Thương đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về nhận thức cũng như hoạt động thực tiễn; tạo được sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và người lao động đối với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và người lao động đối với lãnh đạo các cấp của Bộ Công Thương và của cả các tổ chức đoàn thể chính trị.

- Bộ Công Thương thường xuyên cải tiến lề lối làm việc, ngày càng sâu sát, giải quyết kịp thời những vướng mắc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở có những chuyển biến tích cực, phát huy được quyền làm chủ của người lao động, củng cố lòng tin và mối quan hệ tốt đẹp giữa người lao động với người sử dụng lao động cũng như với các cấp ủy đảng, chính quyền.

2. Khó khăn, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận còn có một số khó khăn, tồn tại, hạn chế như sau:

- Một đơn vị trong nhận thức, trách nhiệm về công tác dân vận chưa đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Việc cụ thể hóa triển khai thực hiện công tác dân vận còn hạn chế, nhất là cấp cơ sở. Việc tham mưu cụ thể hóa triển khai các chủ trương công tác dân vận ở cơ sở có mặt chưa kịp thời.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai công tác dân vận mặc dù có nhiều cải tiến, tuy nhiên chưa hấp dẫn, nội dung, hình thức chưa thực sự phong phú, nhận thức của một số lãnh đạo đơn vị chưa quan tâm sâu sát đến các phong trào thi đua.

- Công tác thu thập, quản lý, tổng hợp báo cáo công tác dân vận tại các đơn vị còn chậm tiến độ, thiếu thông tin số liệu, chưa đầy đủ, trùng lặp làm ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo chung và định hướng chỉ đạo của Đảng ủy Bộ Công Thương trong công tác dân vận.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục duy trì thực hiện học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong tình hình mới; tập trung trong tâm vào Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

2. Triển khai các nội dung tại Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Thường xuyên kiện toàn các Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở các cấp; tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện Quy chế thực hiện dân chủ trong các lĩnh vực hoạt động cụ thể của các cơ quan, đơn vị cho phù hợp hơn với thực tế; coi trọng công tác, bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện cán bộ, công chức về ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Gắn việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng và hoạt động chuyên môn; tạo điều kiện đề cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên bày tỏ tâm tư, nguyện vọng; kịp thời giải quyết yêu cầu, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong công tác, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch nhất là các quy hoạch, kế hoạch về công tác tổ chức, cán bộ, quản lý tài chính, tài sản.

5. Duy trì tốt năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa, nêu cao đạo đức công vụ; tổ chức tiếp công dân theo đúng quy định của pháp luật, chống quan liêu, hách dịch nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; đồng thời, người đứng đầu cấp ủy duy trì việc tiếp xúc với cán bộ, người lao động, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của người lao động.

6. Chủ động nắm bắt tình hình, tích cực chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tạo điều kiện phát huy hơn nữa vai trò làm chủ của cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị nhằm tăng cường đoàn kết và phát huy sức mạnh tập thể hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kế hoạch, chương trình công tác; tích cực phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh.

7. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông thuộc Bộ xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, địa phương, các tập thể, cá

nhân điển hình, gương người tốt, việc tốt về công tác dân vận chính quyền, trong phong trào “Dân vận khéo”.

8. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận tại các Bộ, ngành, địa phương.

2. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận, nhân rộng mô hình, gương điển hình. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025 (giai đoạn 2021-2025). Bộ Công Thương tổng hợp báo cáo gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị, DN thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (Thuydt).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên